

Số: 1643/TTGSNH4
V/v gửi quy định nội bộ theo quy định

Hà Nội, ngày 02 tháng 6 năm 2015

Kính gửi: Các tổ chức tín dụng nước ngoài tại Việt Nam

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước số 46/2010/QH12 ngày 16/6/2010;
Luật Các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH 12 ngày 16/6/2010.

Căn cứ Nghị định số 26/2014/NĐ-CP ngày 07/4/2014 về tổ chức và hoạt động của Thanh tra, giám sát ngân hàng; Nghị định số 22/2006/NĐ-CP ngày 28/02/2006 về tổ chức và hoạt động của chi nhánh ngân hàng nước ngoài, ngân hàng liên doanh, ngân hàng 100% vốn nước ngoài, văn phòng đại diện tổ chức tín dụng nước ngoài tại Việt Nam (tổ chức tín dụng nước ngoài).

Để phục vụ cho công tác Thanh tra, giám sát và bổ sung các thông tin, tài liệu vào hồ sơ giám sát an toàn vi mô đối với từng tổ chức tín dụng nước ngoài, Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng yêu cầu các tổ chức tín dụng nước ngoài:

1. Thực hiện gửi các Quy định nội bộ theo quy định của pháp luật; các Chính sách, Quy trình nội bộ theo quy định của tổ chức tín dụng nước ngoài (theo danh mục tài liệu đính kèm công văn này).

2. Ngôn ngữ trong văn bản tài liệu phải bằng tiếng Việt Nam.

3. Hình thức gửi các văn bản tài liệu dưới dạng:

- Bằng văn bản gửi về Vụ Giám sát an toàn hệ thống ngân hàng – Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng; số 25 Lý Thường Kiệt, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

- Bằng file mềm (dưới dạng file PDF) gửi theo địa chỉ: phong_gstctdnn@sbv.gov.vn

4. Khi có sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế các Quy định nội bộ theo quy định của pháp luật; các Chính sách, Quy trình nội bộ theo quy định của tổ chức tín dụng nước ngoài. Các tổ chức tín dụng nước ngoài phải gửi ngay các văn bản này về Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng theo địa chỉ nêu trên.

5. Công văn này thay thế công văn số 672/TTGSNH2 ngày 02/4/2010 về việc gửi các quy định nội bộ cho Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng.

Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng thông báo để các tổ chức tín dụng nước ngoài biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, TTGSNH4.

CMM

CHÁNH THANH TRA, GIÁM SÁT NGÂN HÀNG



Nguyễn Hữu Nghĩa

DANH MỤC TÀI LIỆU NỘI BỘ

(Báo cáo theo yêu cầu công văn số 1643/TTGSNH4 ngày 02/06/2015)

Thời hạn gửi hồ sơ, tài liệu: trước ngày 30/6/2015

STT	Danh mục	Ghi chú
I	Quy định nội bộ theo quy định tại Điều 93 Luật các TCTD	
1	Quy định về cấp tín dụng, quản lý tiền vay để bảo đảm việc sử dụng vốn vay đúng mục đích (xây dựng theo quy định tại Thông tư 36/2014/TT-NHNN)	
2	Quy định về phân loại tài sản có, trích lập và sử dụng dự phòng rủi ro	
3	Quy định về đánh giá chất lượng tài sản có và tuân thủ tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu (xây dựng theo quy định tại Thông tư 36/2014/TT-NHNN)	
4	Quy định về quản lý thanh khoản, trong đó có các thủ tục và các giới hạn quản lý thanh khoản (xây dựng theo quy định tại Thông tư 36/2014/TT-NHNN)	
5	Quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ và cơ chế kiểm toán nội bộ phù hợp với tính chất và quy mô hoạt động của tổ chức tín dụng	
6	Quy định về hệ thống xếp hạng tín dụng nội bộ (xây dựng theo quy định tại Thông tư 02/2013/TT-NHNN)	
7	Quy định về quản trị rủi ro trong hoạt động của tổ chức tín dụng	
8	Quy định về quy trình, thủ tục, bao gồm cả nguyên tắc nhận biết khách hàng để bảo đảm ngăn ngừa việc tổ chức tín dụng bị lạm dụng cho các mục đích rửa tiền, tài trợ khủng bố và tội phạm khác	
9	Quy định về phương án xử lý các trường hợp khẩn cấp	
II	Các quy định nội bộ theo quy định pháp luật và Quy trình, chính sách nội bộ của TCTD nước ngoài	
A	Nhóm 1	
1	Định hướng kinh doanh tại thị trường Việt Nam	
a	Chiến lược ngắn hạn	
b	Chiến lược dài hạn	
2	Kế hoạch kinh doanh cho năm tài chính	
3	Kết quả thực hiện kế hoạch kinh doanh năm tài chính	
4	Sơ đồ tổ chức, bộ máy, nhân sự	
5	Chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng thành viên, Ban điều hành, Ban kiểm soát và các bộ phận chuyên môn nghiệp vụ	
B	Nhóm 2	
	Hệ thống công nghệ thông tin (Hệ thống phần mềm ngân hàng lõi (Core-banking) và các phần mềm hỗ trợ cho hoạt động: Hệ thống, bảo mật, phân cấp sử dụng, lưu trữ thông tin, hỗ trợ kiểm toán nội bộ; các module phục vụ hoạt động kinh doanh; phần mềm lập/chuyển đổi báo cáo tài chính, báo cáo thống kê	
C	Nhóm 3	

09954465

1.	<i>Nghiệp vụ tín dụng</i>	
1.1.	Chính sách tín dụng chung và/hoặc cụ thể với từng sản phẩm nghiệp vụ	
1.2.	Các hạn mức cấp tín dụng	
1.3.	Quy định về xây dựng và quản lý hạn mức tín dụng	
1.4.	Chính sách, quy định về tài sản đảm bảo, về đăng ký giao dịch tài sản đảm bảo	
1.5.	Quy định về nhận biết khách hàng	
1.6.	Quy trình tín dụng ngắn hạn, trung dài hạn	
1.7.	Quy trình bảo lãnh	
1.8.	Các quy trình, quy định riêng về cho vay đầu tư, kinh doanh và mua sắm bất động sản và cho vay tiêu dùng (đối với TCTD nước ngoài có hoạt động cho vay đầu tư, kinh doanh và mua sắm bất động sản và cho vay tiêu dùng)	
1.9.	Quy chế miễn, giảm lãi vốn vay theo quy định tại quyết định số 1627/2001/QĐ-NHNN ngày 31/12/2001	
1.10.	Quy định về cơ cấu lại thời hạn trả nợ theo quy định tại Quyết định 783/2005/QĐ-NHNN, Thông tư 02/2013/TT-NHNN; Thông tư 09/2014/TT-NHNN	
1.11.	Quy trình kiểm tra, giám sát vốn vay của khách hàng theo Quyết định 127/2005/QĐ-NHNN ngày 03/02/2005 của NHNN	
1.12.	Quy định nội bộ về quản lý hoạt động ủy thác và nhận ủy thác theo quy định tại Điều 8 Thông tư 30/2014/TT-NHNN	
1.13.	Quy định nội bộ về kiểm soát, giám sát đối với việc cơ cấu lại thời hạn trả nợ và giữ nguyên nhóm nợ (Thông tư 09/2014/TT-NHNN)	
1.14.	Quy định nội bộ về cấp tín dụng, quản lý tiền vay, chính sách dự phòng rủi ro (Thông tư 02/2014/TT-NHNN)	
1.15.	Chính sách phân loại nợ và trích lập dự phòng rủi ro của ngân hàng Mẹ (nếu được NHNN chấp thuận thực hiện theo chính sách của ngân hàng mẹ)	
2.	<i>Nghiệp vụ ngoại hối</i>	
2.1.	Quy trình kinh doanh ngoại tệ	
2.2.	Quy trình thanh toán quốc tế; Tài trợ thương mại, bao thanh toán, bồi hoàn thư tín dụng (nếu có)	
3.	<i>Nghiệp vụ phái sinh (nếu đang thực hiện)</i>	
3.1.	Quy trình thực hiện nghiệp vụ phái sinh tiền tệ	
3.2.	Quy trình thực hiện nghiệp vụ phái sinh lãi suất	
3.3.	Quy trình thực hiện nghiệp vụ phái sinh khác	
4.	<i>Các quy định về phòng chống rửa tiền</i>	
5.	<i>Quy định về hạch toán kế toán, chuyển đổi báo cáo tài chính, báo cáo thống kê</i>	
D	Nhóm 4	
1	Cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ của bộ phận quản lý rủi ro hoặc các ủy ban rủi ro	
2	Các quy định nội bộ về quản lý rủi ro tín dụng	

3	Các quy định nội bộ về quản lý rủi ro thị trường	
4	Các quy định nội bộ về quản lý rủi ro thanh khoản	
5	Các quy định nội bộ về quản lý rủi ro hoạt động	
6	Các quy định nội bộ về quản lý rủi ro tuân thủ	
E	Nhóm 5	
1	Quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ và kiểm toán nội bộ (cơ cấu, tổ chức, chức năng, nhiệm vụ)	
2	Chính sách kiểm toán nội bộ bao gồm:	
a	Quy chế nội bộ về kiểm toán nội bộ (Khoản 2, Điều 21 Thông tư 44/2012/TT-NHNN)	
b	Quy trình nội bộ về kiểm toán nội bộ (Khoản 3, Điều 21 Thông tư 44/2012/TT-NHNN)	
3	Bộ quy tắc đạo đức nghề nghiệp (Khoản 1, Điều 22 Thông tư 44/2012/TT-NHNN)	
4	Quy định nội bộ về tổ chức và hoạt động kiểm toán nội bộ (Khoản 2, Điều 30 Thông tư 44/2012/TT-NHNN)	
5	Chính sách và quy trình quản lý rủi ro bao gồm cả các quy trình được thực hiện bằng hệ thống công nghệ thông tin	
6	Hệ thống thông tin quản lý và hệ thống thông tin tài chính, bao gồm cả hệ thống thông tin điện tử và dịch vụ ngân hàng điện tử	
III	Các văn bản, tài liệu khác có liên quan	